TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 220/2017/DS-PT Ngày: 19 -12-2017 V/v tranh chấp về quyền sở hữu tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Tấn
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập
Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Văn Đen là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2017/TLPT-DS ngày 03 tháng 8 năm 2017 về việc "Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 48/2017/DS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 329/2017/QĐ-PT ngày 27 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Văn M, sinh năm 1968; Cư trú tại ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Tạ Thanh N, sinh năm 1975; Cư trú tại ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968; Cư trú tại ấp M, xã M, huyện H, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Tạ Thanh N – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ông Hồ Văn M trình bày: Vào năm 2010 âm lịch, ông Tạ Thanh N có cố cho ông một phần đất tại ấp M, xã M, huyện H, thời hạn cố 3 năm với số tiền 80.000.000 đồng. Khi đến hạn chuộc lại đất, do không có điều kiện chuộc lại đất nên ông N thống nhất để cho ông M tiếp tục quản lý, sử dụng phần đất thêm 03 năm tiếp theo, có lập hợp đồng cụ thể đôi bên ký tên nhưng đến nay phần đất ông N vẫn chưa chuộc lại. Đến tháng 7/2017, ông N nhận được tiền hỗ trợ bồi thường 77.308.640 đồng từ dự án đường Hồ Chí Minh đi qua phần đất bị ảnh hưởng nhưng ông N không giao lại cho ông vì ông là người trực tiếp sử dụng đất nên phần tiền này là của ông. Theo đơn khởi kiện của ông M yêu cầu ông N giao

trả cho ông số tiền 77.308.640 đồng nhưng nay ông M chỉ yêu cầu ông N trả cho ông các khoản tiền hỗ trợ bồi thường do Trung tâm phát triển quỹ đất giao cho ông N gồm các khoản như sau:

Tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề = 47.675.250 đồng.

Tiền hỗ trợ thiệt hại nuôi trồng thủy sản = 583.940 đồng.

Tiền hỗ trợ thiệt hại nuôi trồng thủy sản ngoài phạm vi giải phóng mặt bằng bị ảnh hưởng bởi dự án = 19.514.400 đồng.

Tổng các khoản là 67.773.590 đồng. Đối với phần hỗ trợ bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại = 9.535.050 đồng ông M không yêu cầu.

Bị đơn ông Tạ Thanh N trình bày: Vào năm 2010, ông có cố cho ông Hồ Văn M một phần đất tại ấp M, xã M, huyện H như phía ông M trình bày. Vì không có tiền nên ông chưa chuộc lại đất nhưng trong thời gian cố đất của ông phía ông M đã cho ông Nguyễn Văn T thuê mướn đất và hiện tại chỉ còn lại 11 tháng là hết hạn hợp đồng trong khi đó Nhà nước hỗ trợ bồi thường cho ông chứ không phải bồi thường cho ông M. Khi hòa giải tại địa phương ông N chấp nhận giao cho ông M 10.000.000 đồng nhưng nay ông không chấp nhận giao trả khoản tiền hỗ trợ bồi thường tự dự án đường Hồ Chí Minh đi qua phần đất của ông theo yêu cầu của ông M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T trình bày: Ông không có thuê mướn đất của ông M và ông N, việc tranh chấp giữa ông M và ông N ông không rõ và không có ý kiến gì, ông đề nghị vắng mặt khi giải quyết vụ án.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 48/2017/DS-ST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Hồ Văn M khởi kiện ông Tạ Thanh N đòi lại tài sản. Buộc ông Tạ Thanh N có trách nhiệm trả cho ông Hồ Văn M số tiền 20.098.340 đồng (Hai mươi triệu không trăm chín mươi tám nghìn ba trăm bốn mươi đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 25/9/2017 ông Tạ Thanh N kháng cáo với nội dung không đồng ý bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm. Tại phiên tòa ông N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật pháp luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Tạ Thanh N có cố một phần đất cho ông Hồ Văn M từ năm 2010, quá trình cố đất ông M đã tiến hành nuôi trồng thủy sản. Năm 2017 có dự án xây dựng tuyến đường Hồ Chí Minh đi qua phần đất ông M cố của ông N. Ông N được nhận các khoản bồi thường hỗ trợ từ dự án này tổng số là 77.308.640 đồng, trong đó có khoản hỗ trợ về thiệt hại nuôi trồng thủy sản do ảnh hưởng từ dự án là 20.098.340 đồng. Tuy phần đất này là ông N cố cho ông M nhưng ông M là người trực tiếp canh tác nuôi trồng thủy sản, khi công trình đi qua thì ông M là người trực

tiếp bị thiệt hại và tại phiên tòa phúc thẩm ông N cũng thừa nhận ông M là người bị thiệt hại về khoản nuôi trồng thủy sản, ông N không bị thiệt hại. Do đó, án sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu của ông Hồ Văn M, buộc ông Tạ Thanh N có trách nhiệm trả cho ông Hồ Văn M số tiền 20.098.340 đồng là có căn cứ. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau, đề nghị xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông N giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở chấp nhận.

[2] Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Tạ Thanh N, nên ông N phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Tạ Thanh N.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 48/2017/DS-ST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện H.

Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Hồ Văn M khởi kiện ông Tạ Thanh N đòi lại tài sản. Buộc ông Tạ Thanh N có trách nhiệm trả cho ông Hồ Văn M số tiền 20.098.340 đồng (Hai mươi triệu không trăm chín mươi tám nghìn ba trăm bốn mươi đồng).

Không chấp nhận yêu cầu của ông Hồ Văn M = 47.675.250 đồng.

Kể từ khi ông Hồ Văn M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Tạ Thanh N chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng ông N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Tạ Thanh N phải chịu 1.005.000 đồng (tính tròn). Phần án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Hồ Văn M phải chịu 2.384.000 đồng (tính tròn), được khấu trừ phần tiền tạm ứng án phí ông M đã nộp 1.933.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013785 ngày 03/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, ông M phải tiếp tục nộp phần còn lại.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Tạ Thanh N phải chịu, đã qua ông N có dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0013872 ngày 03/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Tòa án nhân dân huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

Hồ Minh Tấn